SỞ GD&ĐT CAO BẰNG
TRƯỜNG THPT THÀNH PHỐ CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 570/BC-THPT

Cao Bằng, ngày 06 tháng 11 năm 2026

BÁO CÁO CÔNG KHAI
nguồn vận động tài trợ năm 2026

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 1706/QĐ-SGD ĐT ngày 05/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Cao Bằng về việc Phê duyệt Kế hoạch vận động tài trợ năm 2026 của Trường Trung học phổ thông thành phố Cao Bằng;

Thực hiện Kế hoạch số 368/KH-THPT ngày 20/8/2026 của Trường THPT thành phố Cao Bằng về vận động, tiếp nhận tài trợ đối với các tổ chức, cá nhân năm 2026 và kết quả vận động, tiếp nhận tài trợ; Kế hoạch số 429/KH-THPT ngày 18/9/2026 của trường THPT thành phố Cao Bằng về sử dụng nguồn tài trợ và thực tế việc sử dụng nguồn vận động tài trợ năm 2026.

Trường THPT thành phố Cao Bằng báo cáo công khai việc tiếp nhận và sử dụng nguồn tài trợ tự nguyện của các tổ chức, cá nhân năm 2026 như sau:

1. Tiếp nhận nguồn vận động tài trợ

Nhà trường mở tài khoản số 124000183064 - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, để nhận tài trợ.

- Số tiền do các tổ chức cá nhân ủng hộ: 775.946.254đ.

(Bằng chữ: Bảy trăm bảy mươi lăm triệu chín trăm bốn mươi sáu ngàn hai trăm năm mươi tư đồng)

(Có sao kê của ngân hàng kèm theo).

2. Sử dụng kinh phí huy động

Nhà trường sử dụng nguồn vận động tài trợ của các tập thể, cá nhân để thực hiện tăng cường cơ sở vật chất lớp học, hỗ trợ các hoạt động giáo dục của nhà trường, cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Đơn vị	Số lượng	Số ngày	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
I	**Thuê trang trí, lắp đặt sân khấu, rạp, âm thanh, ánh sáng**					
1	Thuê âm thanh tổ chức sự kiện	Gói	1	2	15.000.000	30.000.000

2	Thuê ánh sáng: Hệ thống ánh sáng đèn led (2 ngày) có kỹ thuật viên điều khiển thiết bị Đèn ánh sáng.	Gói	1	2	15.000.000	30.000.000
3	Thuê giàn khung truss Giàn khung truss hợp kim nhôm treo âm thanh, ánh sáng	m2	92	2	150.000	27.600.000
4	Thuê nhà rạp					
4.1	Thuê Khung truss nhôm 300mm x 300mm có mạ sơn, kích thước 43m x 28m (bao gồm cả công vận chuyển, lắp dỡ, giặt sạch sau khi hoàn thành)	m2	1204	1	90.000	108.360.000
4.2	Hệ thống gia cố cho nhà rạp vững chắc (Bên thuê chịu tiền nước bình đối trọng)	Gói	1	1	6.000.000	6.000.000
4.3	Trần lụa trắng xanh dương	m2	1204	1	35.000	42.140.000
4.4	Quấn cột lụa trắng xanh dương	cột	16	1	300.000	4.800.000
5	Bàn đại biểu					
5.1	Bàn IBM: kích thước 0,5m x 1,6m, khăn trắng, miếng trải giữa xanh dương	Chiếc	34	2	150.000	10.200.000
5.2	Thuê cốc sứ +tách+Bình thuỷ tinh để nước	Bộ	30	2	35.000	2.100.000
6	Thuê ghế đại biểu Ghế banquet có tựa lưng có vải quây áo màu trắng nơ xanh dương	Chiếc	360	2	40.000	28.800.000
7	Thuê thảm sân khấu Thảm trải toàn bộ sân khấu (màu ghi)+ tam cấp + thảm dẫn lối màu đỏ (San khấu sẵn)	m2	200	1	40.000	8.000.000
8	Thuê màn LED					
8.1	Màn hình Led ngoài trời	M2	44	2	600.000	52.800.000
8.2	Bo xung quanh màn led: in PP cán fomex theo thiết kế	M2	36,48	1	450.000	16.416.000
9	Thuê trụ dẫn đường Cột chắn inox dây nhung chùng màu vàng cao 95cm	Cái	30	1	50.000	1.500.000
10	Thuê màn sao	M2	24	1	50.000	1.200.000
11	Thuê quạt công nghiệp cao 1,50m, đường kính quạt 80cm	Cái	10	2	150.000	3.000.000
	Cộng					372.916.000
	Thuế GTGT (8%)					29.833.280
	Cộng (I)					***402.749.280***
II	**Thuê biên đạo, làm nhạc, thu âm, trang phục, đạo cụ và tổ chức các hoạt động văn nghệ**					
1	Trang phục võ hội nam, nữ	Bộ	62	2	100.000	12.400.000
2	Trống to	Bộ	12	2	250.000	6.000.000
3	Trống vừa	Bộ	10	2	150.000	3.000.000

4	Trống bé	Bộ	20	2	50.000	2.000.000
5	Cờ hội	Bộ	20	2	30.000	1.200.000
6	Quạt đại to Âu Lạc	Bộ	20	2	50.000	2.000.000
7	Trang phục Bộ đội	Bộ	1	2	100.000	200.000
8	Áo dài trắng nữ sinh	Bộ	10	2	100.000	2.000.000
9	Áo dài xanh (Cô giáo)	Bộ	1	2	100.000	200.000
10	Trang phục dân tộc Tày màu chàm	Bộ	2	2	100.000	400.000
11	Trang phục dân tộc Mông đen nữ	Bộ	2	2	100.000	400.000
12	Trang phục dân tộc Lô Lô	Bộ	1	2	100.000	200.000
13	Trang phục dân tộc Sán Chỉ	Bộ	1	2	100.000	200.000
14	Trang phục dân tộc Dao đỏ nữ	Bộ	1	2	100.000	200.000
15	Trang phục dân tộc Nùng chàm	Bộ	1	2	100.000	200.000
16	Trang phục dân tộc Dao Tiền	Bộ	1	2	100.000	200.000
17	Ba lô bộ đội Dáng balo phình nhẹ, rộng	Bộ	1	2	30.000	60.000
18	Mũ Tai bèo	Bộ	1	2	20.000	40.000
19	Dải lụa xanh dài 20m	Dải	4	2	150.000	1.200.000
20	Áo dài xanh trắng nữ Chất liệu vải Manggo	Bộ	39	2	100.000	7.800.000
21	Áo dài Ca sỹ	Bộ	1	2	500.000	1.000.000
22	Vest nam ca Áo vest nam dáng hiện đại	Bộ	1	2	500.000	1.000.000
23	Nón lá + chụp nón	Đôi	39	2	40.000	3.120.000
24	Chân zip xám , Áo sơ mi , nơ nữ	Bộ	25	2	100.000	5.000.000
25	Quần xám nam Quần dài nam dáng suông, cạp vừa	Bộ	25	2	50.000	2.500.000
26	Trang phục Tày nữ Hát Cách điệu	Bộ	1	2	250.000	500.000
27	Trang phục Tày nữ múa đàn	Bộ	14	2	100.000	2.800.000
28	Trang phục váy mông nữ múa	Bộ	10	2	100.000	2.000.000
29	Trang phục Nùng nữ múa	Bộ	10	2	100.000	2.000.000
30	Quần trắng nam	Cái	8	2	30.000	480.000
31	Chân zip đen , Áo sơ mi , nơ nữ	Bộ	8	2	100.000	1.600.000
32	Trang phục Tày nữ	Cái	10	2	100.000	2.000.000
33	Trang phục Mông nam	Bộ	18	2	50.000	1.800.000
34	Ô hoa múa	Bộ	10	2	50.000	1.000.000
35	Đàn tính múa	Bộ	14	2	30.000	840.000
36	Nón dân tộc Nùng	Bộ	10	2	40.000	800.000
37	Cây tre có lá	Bộ	18	2	50.000	1.800.000
38	Khèn Mông	Bộ	10	2	40.000	800.000
39	Khăn thổ cẩm xanh	Bộ	10	2	50.000	1.000.000
40	Giày trắng	Đôi	30	2	20.000	1.200.000
41	Giầy nhung	Đôi	70	2	20.000	2.800.000
42	Giầy nam .	Đôi	60	2	20.000	2.400.000
43	Áo dài trắng nữ sinh tay bồng:	Bộ	20	2	100.000	4.000.000
44	Vở bìa dán decal, màu nâu, có thêm nhũ; KT: 30 cm x 20 cm	Cái	25	2	20.000	1.000.000
45	Cánh Hoa Phượng to	Cái	18	2	80.000	2.880.000
46	Cờ bán nguyệt.	Cái	8	2	60.000	960.000
47	Cánh eo to	Cái	8	2	300.000	4.800.000
48	Bóng Led	Quả	25	2	60.000	3.000.000
49	Cờ Đảng, Cờ Tổ Quốc to	Cái	2	2	100.000	400.000

50	Hoa múa To	Đôi	40	2	25.000	2.000.000
51	Trang phục Hồng Kỳ	Bộ	70	1	100.000	7.000.000
52	Bục to	Cái	2	1	1.000.000	2.000.000
53	Đầu Lân to	Cái	4	1	3.000.000	12.000.000
54	Áo dài trắng đỏ sao vàng	Bộ	14	1	100.000	1.400.000
55	Áo dài cách tân nam	Bộ	10	1	100.000	1.000.000
56	Nón sắt + Chụp nón lụa voan hoa sen	Cái	20	1	50.000	1.000.000
57	Quạt dẻo	Cái	20	1	50.000	1.000.000
58	Dao đỏ nữ cách tân múa	Bộ	14	1	100.000	1.400.000
59	Dao đỏ nam	Bộ	8	1	100.000	800.000
60	Chuông Dao	Cái	28	1	20.000	560.000
61	Dao tiền nữ	Bộ	10	1	100.000	1.000.000
62	Chũm Chọe	Đôi	10	1	30.000	300.000
63	Áo dài xanh trắng nữ Chất liệu vải Manggo dầy	Bộ	39	1	100.000	3.900.000
64	Khăn lụa xanh trắng loang 3 mầu, Kích thước 2m x 0.8m	Cái	39	1	30.000	1.170.000
65	Áo dài cam	Bộ	39	1	100.000	3.900.000
66	Quạt dải lụa	Đôi	6	1	40.000	240.000
67	Hoa cài đầu Chất liệu	Bông	12	1	20.000	240.000
68	Biên đạo: Cả chương trình nghệ thuật, 1 tiết mục đêm gala	Chương trình	1	1	48.000.000	48.000.000
69	Thu Âm, Làm Nhạc: Cả chương trình nghệ thuật, 1 tiết mục đêm gala	Chương trình	1	1	12.000.000	12.000.000
	Cộng (II)					***196.290.000***
III	**Trang trí nhà Truyền thống, cổng trường, không gian nghệ thuật, không gian văn hoá**					
1	Trang trí cổng chính	Bộ	1		25.000.000	25.000.000
2	Check in nhà hiệu bộ - Khung thép mặt fomex - Sân khấu: chất liệu khung thép hàn kết cấu nổi, ván gỗ MDF trải thảm; fomex có khung giá đỡ - Đèn pha led hắt chiếu sáng khu vực sân khấu	Bộ	1		18.500.000	18.500.000
3	Khu vực trưng bày dạng Panel	Tấm	10		760.000	7.600.000
4	Bộ chữ nổi: "70 năm ngày thành lập Trường THPT thành Phố Cao Bằng"	Bộ	1		9.600.000	9.600.000
5	Giấy mời dự lễ kỷ niệm in màu 2 mặt	Tờ	600		7.000	4.200.000
6	Tranh trang trí trước phòng Truyền thống:	Cái	1		4.500.000	4.500.000
7	Bảng vàng thành tích	Cái	1		750.000	750.000
8	Khung trang trí một số hoạt động của trường	Tấm	2		1.200.000	2.400.000
9	Khung ảnh các thế hệ nhà giáo, giáo viên nhà trường, các thế hệ học sinh tiêu biểu của nhà trường	Cái	4		1.585.000	6.340.000

10	Khu vực trang trí phòng truyền thống	Cái	2		2.480.000	4.960.000
11	Biển trán phòng truyền thống	Cái	1		900.000	900.000
12	In bạt trang trí cột (Không gian văn hoá)	Cột	12		300.000	3.600.000
13	Lời nhắn gửi (không gian văn hoá)	Bộ	1		1.200.000	1.200.000
14	Checkin chúng ta đã trở về (không gian văn hoá)	Bộ	1		1.500.000	1.500.000
15	Cờ nheo sao vàng treo các cột dãy lớp học	Cái	50		25.000	1.250.000
	Cộng					92.300.000
	Thuế GTGT					7.384.000
	Cộng (III)					***99.684.000***
IV	**Chi phí thẩm định giá (I, II, III)**					***12.000.000***
IV	**Nước uống phụ vụ học sinh tập chương trình nghệ thuật, chương trình văn nghệ, diễu hành**					
STT	**Nội dung**	**Đơn vị**	**Số lượng**		**Đơn giá**	**Thành tiền**
1	**Nước lọc tinh khiến TH Water** 350ml	Thùng	85		138.888,9	11.805.556
2	Nước khoáng La Vie 0.35L	Thùng	200		111.111,1	22.222.222
3	Nước chai 500ml	Thùng	45		111.110,4	5.000.000
	Thuế 8%					3.122.222
	Cộng (IV)					***42.150.000***
V	**Thiết bị cho lớp học**					
1	Tivi 75 inch	Chiếc	01		21.000.000	21.000.000
2	Giá treo ti vi	Cái	01		680.000	680.000
3	Dây cáp, dây điện, ổ cắm, máng ghen					1.220.000
	Cộng (V)					***22.809.290***
VI	**Phí chuyển khoản ngân hàng**					***263.684,0đ***
	Tổng cộng (I, II, II, IV, V)					**775.946.254**

Tổng kinh phí đã sử dụng: 775.946.254 đồng.

(Bằng chữ: Bảy trăm bảy mươi lăm triệu chín trăm bốn mươi sáu ngàn hai trăm năm mươi tư đồng).

- Số dư quỹ tài trợ: 0 đồng *(Không đồng)*.

Nhà trường đã thực hiện quyết toán, chi dùng toàn bộ nguồn tài trợ đúng mục đích, đúng đối tượng và đảm bảo hồ sơ chứng từ theo quy định hiện hành.

Trên đây là báo cáo công khai việc tiếp nhận và sử dụng nguồn tài trợ tự nguyện của các tổ chức, cá nhân năm 2026 của Trường THPT thành phố Cao Bằng.

Nơi nhận:
- Tổ Tiếp nhận tài trợ;
- Ban đại diện CMHS;
- BGH; CBGV, HS toàn trường;
- Ban liên lạc cựu học sinh;
- Web trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH CAO BẰNG
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG THÀNH PHỐ CAO BẰNG

Phạm Minh Hương